

Số: /KH-SNN

Bắc Kạn, ngày tháng 6 năm 2022

KẾ HOẠCH

Tiếp nhận vào làm viên chức năm 2022

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ ban hành quy chế thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư 18/2020/TT-BNNPTNT ngày 28/12/2020 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành khuyến nông, chuyên ngành quản lý bảo vệ rừng;

Căn cứ Quyết định số 08/2017/QĐ-UBND ngày 17/02/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và công tác cán bộ, công chức, viên chức nhà nước thuộc UBND tỉnh Bắc Kạn;

Căn cứ Công văn số 503/SNV-CCVC ngày 14 tháng 4 năm 2022 của Sở Nội vụ tỉnh Bắc Kạn cho ý kiến về việc tiếp nhận vào làm viên chức của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Kạn;

Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Kạn xây dựng Kế hoạch tiếp nhận vào làm viên chức năm 2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm tuyển dụng, bổ sung nguồn nhân lực vào làm viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Chi cục Kiểm lâm bảo đảm chất lượng, đúng cơ cấu vị trí việc làm, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công việc được giao.

2. Yêu cầu

Việc tiếp nhận vào làm viên chức phải căn cứ vào nhu cầu công việc, vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và chỉ tiêu biên chế viên chức đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao, bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan và

đúng quy định của pháp luật để lựa chọn được những người có trình độ và năng lực theo yêu cầu, tiêu chuẩn của vị trí cần tuyển dụng.

II. SỐ LƯỢNG VIÊN CHỨC ĐƯỢC GIAO VÀ SỐ LƯỢNG VIÊN CHỨC CHƯA SỬ DỤNG CỦA ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

1. Số lượng biên chế được giao: 88 biên chế.

2. Số lượng biên chế đã sử dụng: 73 biên chế.

3. Số lượng biên chế chưa sử dụng: 15 chỉ tiêu, trong đó: Trung tâm Khuyến nông 04 chỉ tiêu; các đơn vị sự nghiệp thuộc Chi cục Kiểm lâm 8 chỉ tiêu; Trung tâm Nước sạch và VSMTNT 01 chỉ tiêu; Chi cục Trồng trọt, BVTV và Quản lý chất lượng: 02 chỉ tiêu.

III. SỐ LƯỢNG, CHỈ TIÊU TIẾP NHẬN

Tổng số chỉ tiêu cần tiếp nhận: 09 chỉ tiêu, trong đó:

- Trung tâm Khuyến nông: 03 chỉ tiêu;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc Chi cục Kiểm lâm: 06 chỉ tiêu.

(có biểu nhu cầu chi tiết kèm theo).

IV. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN VÀ TIÊU CHUẨN

4.1. Đối tượng

- Người đang là cán bộ, công chức cấp xã.
- Người đang ký hợp đồng lao động làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập hoặc đơn vị sự nghiệp ngoài công lập theo quy định của pháp luật.
- Người hưởng lương trong lực lượng vũ trang nhân dân, người làm việc trong tổ chức cơ yếu.
- Người đang làm việc ngoài doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Người đang làm việc trong các tổ chức chính trị-xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp.

4.2. Tiêu chuẩn, điều kiện

a. Người có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn sau đây được xem xét tiếp nhận vào làm viên chức:

- Có ít nhất 5 năm công tác ở vị trí việc làm yêu cầu trình độ đào tạo đại học trở lên phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển và có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc (*không kể thời gian tập sự, thử việc, nếu có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc không liên tục mà chưa nhận trợ cấp bảo*

hiếm xã hội 1 lần thì được cộng dồn, kể cả thời gian công tác nếu có trước đó ở vị trí công việc thuộc các đối tượng nêu trên).

- Về độ tuổi: Còn đủ tuổi công tác từ 10 năm trở lên;
- Về trình độ đào tạo, bồi dưỡng:

+ Có trình độ đại học trở lên, chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm; đáp ứng tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và trình độ đào tạo, bồi dưỡng theo quy định tại Thông tư số 18/2020/TT-BNNPTNT ngày 28/12/2020 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định chức danh, mã số ngạch, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành khuyến nông, chuyên ngành quản lý bảo vệ rừng (*riêng chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Khuyến nông viên, chức danh nghề nghiệp Quản lý bảo vệ rừng viên, Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ cử viên chức được tiếp nhận đi học khi có lớp bồi dưỡng*).

+ Có trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định hoặc có chứng chỉ bồi dưỡng tiếng dân tộc do cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có thẩm quyền cấp;

+ Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 01/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học theo Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT- BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin.

- Về phẩm chất chính trị, đạo đức: Có bản lĩnh chính trị vững vàng, chấp hành tốt chủ trương, đường lối của đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, đạo đức trong sáng, lối sống lành mạnh, mẫu mực, trung thực, có tinh thần trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật cao. Không vi phạm những điều đảng viên, viên chức không được làm. Không có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

- Về năng lực: Phải có tư duy độc lập, sáng tạo; am hiểu về đường lối chủ trương của đảng, chính sách pháp luật của nhà nước để tham mưu các văn bản thuộc lĩnh vực được giao phụ trách; có năng lực công tác, có triển vọng phát triển tại cơ quan, đơn vị đã công tác (thành tích trong thực hiện nhiệm vụ); phát huy năng lực, sở trường trong môi trường công tác mới và đáp ứng ngay vị trí việc làm dự kiến tiếp nhận theo quy định hiện hành; được cấp có thẩm quyền đánh giá xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, không trong thời gian xem xét xử lý kỷ luật hoặc thi hành kỷ luật.

b. Những người sau đây không được xem xét tiếp nhận vào làm viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào

cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

4.3. Hồ sơ của người đề nghị tiếp nhận

a. Thành phần hồ sơ theo quy định tại khoản 3, Điều 13, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, ngày 25/9/2020 của Chính phủ, gồm:

- Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành được lập chậm nhất là 30 ngày trước ngày nộp hồ sơ tiếp nhận, có xác nhận của cơ quan, tổ chức đơn vị công tác;

- Bản sao chứng thực các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển;

- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp chậm nhất là 30 ngày trước ngày nộp hồ sơ tiếp nhận;

- Bản tự nhận xét, đánh giá của người được đề nghị tiếp nhận về phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, quá trình công tác có xác nhận của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác;

- 02 phong bì có dán tem, ghi rõ họ tên, địa chỉ, số điện thoại của người nhận.

b. Số lượng hồ sơ: 01 bộ

V. PHƯƠNG THỨC TIẾP NHẬN, NỘI DUNG

1. Phương thức tiếp nhận

Tiếp nhận vào làm viên chức theo quy định tại Điều 13, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

2. Nội dung sát hạch

- Kiểm tra về các điều kiện, tiêu chuẩn, văn bằng, chứng chỉ của người được đề nghị tiếp nhận theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển;

- Tổ chức sát hạch về trình độ hiểu biết chung và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của người được đề nghị tiếp nhận;

- Hình thức kiểm tra, sát hạch: Thông qua phỏng vấn được tính thang điểm 100 (thời gian phỏng vấn 30 phút, người dự tuyển có không quá 15 phút chuẩn bị trước khi phỏng vấn).

(Nội dung cụ thể sẽ có thông báo sau)

3. Xác định người được tiếp nhận

- Đạt được các điều kiện, tiêu chuẩn văn bằng, chứng chỉ;

- Có điểm phỏng vấn đạt 50 điểm trở lên (thang điểm 100);

- Trường hợp có từ 2 người trở lên có điểm bằng nhau cùng vị trí việc làm cần tuyển thì Hội đồng kiểm tra sát hạch báo cáo, đề xuất người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định người trúng tuyển;

- Người không đạt yêu cầu trong kỳ kiểm tra, sát hạch tiếp nhận vào làm viên chức không được bảo lưu kết quả cho các kỳ tiếp nhận lần sau.

VI. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC TIẾP NHẬN

1. Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Trong giờ hành chính kể từ ngày 13/6/2022 đến 13/7/2022.

- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Phòng Tổ chức cán bộ (tầng I), Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Kạn, số 13, đường Trường Chinh, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

2. Các nội dung liên quan:

- Thời gian tổng hợp hồ sơ; kiểm tra về các điều kiện, tiêu chuẩn, văn bằng, chứng chỉ: Từ ngày 14/7/2022 đến ngày 20/7/2022;

- Thời gian kiểm tra, sát hạch: Dự kiến trong tháng 8/2022.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

Thực hiện đăng tải Kế hoạch này trên Trang thông tin điện tử Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Kạn.

2. Phòng Tổ chức cán bộ

Căn cứ Kế hoạch, tham mưu ban hành Thông báo tiếp nhận vào làm viên chức gửi đến các cơ quan, đơn vị.

- Tham mưu cho lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT quyết định thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch và thực hiện quy trình sách hạch theo quy định.

3. Hội đồng kiểm tra, sát hạch

- Kiểm tra về các điều kiện, tiêu chuẩn, văn bằng, chứng chỉ của người được đề nghị tiếp nhận theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển;

- Tổ chức sát hạch về trình độ hiểu biết chung và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của người được đề nghị tiếp nhận (chuẩn bị câu hỏi, đáp án sát hạch; tổ chức sát hạch về trình độ hiểu biết chung và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển; thành lập các bộ phận giúp việc khi thấy cần thiết);

- Báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT thống nhất về hình thức và nội dung sát hạch trước khi thực hiện;

- Báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT về kết quả kiểm tra, sát hạch và tự thể giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

4. Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở

- Niêm yết và thông báo công khai kế hoạch này tại đơn vị.
- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở có trách nhiệm phối hợp với phòng Tổ chức cán bộ triển khai Kế hoạch này, thực hiện nhiệm vụ khi được Hội đồng kiểm tra, sát hạch và Lãnh đạo Sở giao.

Trên đây là Kế hoạch tiếp nhận vào làm viên chức Sở Nông nghiệp và PTNT năm 2022. Trong quá trình thực hiện có vấn đề gì vướng mắc cần được giải đáp, đề nghị liên hệ phòng Tổ chức cán bộ, Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Kạn, Điện thoại: **0209 3810 371**./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Sở Nội vụ (Báo cáo);
- GD, các PGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Công TTĐT tỉnh;
- Công TTĐT Sở;

Gửi bản giấy:

- Lưu: VT, TCCB.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hà Kim Oanh

Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Kạn

BIỂU NHU CẦU TIẾP NHẬN VÀO LÀM VIÊN CHỨC NĂM 2022

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-SNN ngày tháng năm 2022 của Sở Nông nghiệp và PNTN tỉnh Bắc Kạn)

STT	Tên vị trí việc làm cần tiếp nhận	Chức năng, nhiệm vụ của vị trí việc làm viên chức cần tiếp nhận	Đơn vị có nhu cầu tiếp nhận viên chức	Yêu cầu về trình độ chuyên môn		Số lượng cần tiếp nhận (người)	Ghi chú
				Trình độ	Ngành/Chuyên ngành đào tạo		
1	Kiểm lâm phụ trách địa bàn	<p>1. Tham mưu giúp chính quyền địa phương xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, quản lý lâm sản trên địa bàn phụ trách.</p> <p>2. Tham mưu tuần tra, kiểm tra rừng tận gốc trong khu bảo tồn.</p> <p>3. Quản lý, giám sát khai thác tận thu gỗ và lâm sản ngoài gỗ;</p> <p>4. Xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng;</p> <p>5. Tuyên truyền, phổ biến giáo dục cho mọi đối tượng trong khu vực hiểu và thực hiện quy định của pháp luật về quản lý bảo vệ và phát triển rừng và quy chế khu bảo tồn.</p> <p>6. Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, khối cơ quan liên ngành thực thi pháp luật trong công tác quản lý bảo vệ rừng, ngăn chặn việc phá rừng, khai thác lâm sản, săn bắt động vật rừng trái phép trong khu bảo tồn.</p> <p>7. Tham gia các mô hình đề án, dự án trong khu bảo tồn;</p> <p>8. Thực hiện các nhiệm vụ khác về phát triển lâm</p>	Chi cục kiểm lâm tỉnh Bắc Kạn	Đại học trở lên	Chuyên ngành Lâm học; Lâm nghiệp; Lâm sinh; Quản lý tài nguyên rừng; Quản lý tài nguyên rừng và môi trường; Luật.	06	Thực hiện nhiệm vụ vị trí việc làm Kiểm lâm phụ trách địa bàn tại các Ban quản lý khu bảo tồn thuộc Chi cục Kiểm lâm

		<p>ngiệp do cơ quan nhà nước có thẩm quyền phân công;</p> <p>9. Triển khai nhiệm vụ phát triển công tác lâm nghiệp vùng đệm khu bảo tồn;</p> <p>10. Dự họp giao ban, sơ kết, tổng kết tại UBND các xã, các cuộc họp do Hạt kiểm lâm, Ban quản lý khu bảo tồn tổ chức; dự các cuộc họp thôn bản;</p> <p>11. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được lãnh đạo phân công;</p> <p>12. Tham mưu cho hạt trưởng hướng dẫn, theo dõi, giúp đỡ và giám sát đối với Kiểm lâm thuộc Hạt lập hồ sơ vụ việc trong lĩnh vực lâm nghiệp theo quy định.</p>					
2	Vị trí chuyên gia tiến bộ kỹ thuật nông lâm nghiệp	<p>Quản lý trồng trọt/Nhóm công tác quản lý giống cây trồng, thiên tai</p> <p>1. Hướng dẫn kỹ thuật sử dụng và bảo quản giống;</p> <p>2. Thực hiện điều tra, thống kê và báo cáo về tình hình sử dụng giống cây trồng trên địa bàn tỉnh;</p> <p>3. Thực hiện xây dựng quy trình, quy phạm kỹ thuật công nghệ về giống cây trồng nông nghiệp;</p> <p>4. Thực hiện các thủ tục hành chính về cấp và thu hồi giấy chứng nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng cây ăn quả và cây công nghiệp lâu năm;</p> <p>5. Thẩm định và kiểm định giống cây trồng nông, lâm nghiệp;</p> <p>6. Tập huấn, tuyên truyền pháp luật về giống cây trồng.</p> <p>7. Theo dõi, tổng hợp, báo cáo tình hình thiên tai trong sản xuất và đề xuất biện pháp khắc phục</p> <p>8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng phòng giao cho.</p>	Trung tâm Khuyến nông	Đại học trở lên	Chuyên ngành Lâm nghiệp (01 chỉ tiêu); Trồng trọt, Khoa học cây trồng (02 chỉ tiêu)	03	

